UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ Y TẾ

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ XÉT TUYỂN VÒNG 2, KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC SỞ Y TẾ NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2783/QĐ-SYT ngày 21/11/2025 của Sở Y tế)

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
		Trung tâm Kiểm nghiệm											
1	1	Vũ Thị Trang		02/05/1991	Đại học	Dược sĩ	Đại học Y Dược Hải Phòng			Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	Phòng Kiểm nghiệm đông dược - Dược liệu - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm		
2	2	Lê Thị Khuyên		05/10/1995	Đại học	Dược sĩ	Đại học Đại Nam		Thạc sĩ Tổ chức quản lý dược; Trường Đại học Dược	Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	Phòng Kiểm nghiệm đông dược - Dược liệu - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm		
3	3	Đào Phương Liên		16/4/2002	Đại học	Dược	Đại học Y Dược-Đại học Thái Nguyên			Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	Phòng Kiểm nghiệm đông dược - Dược liệu - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm		
4	4	Hoàng Mạnh Việt	21/9/1987		Đại học	Dược	Đại học Y Dược-Đại học Thái Nguyên			Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	Phòng Kiểm nghiệm đông dược - Dược liệu - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm		
5	5	Nguyễn Phương Thùy		22/4/2002	Đại học	Dược	Đại học Y Dược Thái Bình			Dược sĩ hạng III (V.08.08.22)	Phòng Kiểm nghiệm đông dược - Dược liệu - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm		
6	6	Nguyễn Thị Hạnh		05/05/1982	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Phòng Kiểm nghiệm đông dược - Dược liệu - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm		
7	7	Nguyễn Thanh Phương		18/3/1986	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Phòng Kiểm nghiệm đông dược - Dược liệu - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm		

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
8	8	Nguyễn Thị Phương Mai		03/11/2003	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Dược TW - Hải Dương			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Phòng Kiểm nghiệm đông dược - Dược liệu - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm		
9	9	Trương Thị Thu Hiền		13/3/1984	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Phòng Kiểm nghiệm đông dược - Dược liệu - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm		
10	10	Vương Thị Linh Trang		01/11/1995	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Phú Thọ			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Phòng Kiểm nghiệm đông dược - Dược liệu - Vi sinh, Trung tâm Kiểm nghiệm		
		Bệnh viện Y Dược cổ truyền											
11	1	Nguyễn Thị Thanh		14/7/1986	Đại học	Điều dưỡng	Đại học Y - Dược Hải Phòng			Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	Khoa Lão khoa, Bệnh viện Y Dược cổ truyền		
12	2	Nguyễn Thị Duyên		04/08/2002	Đại học	Điều dưỡng	Đại học Điều dưỡng Nam Định			Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	Khoa Lão khoa, Bệnh viện Y Dược cổ truyền		
13	3	Phạm Thị Hải		13/10/1987	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y Dược Phú Thọ			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Y Dược cổ truyền		
14	4	Bùi Huy Khánh	02/10/1998		Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Người hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Y Dược cổ truyền		
		Bệnh viện Sức khỏe tâm thần											
15	1	Nguyễn Đức Anh	25/09/1999		Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần	Khoa Cận lâm sàng, Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
16	2	Hoàng Thị Huyền		12/08/2001	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Điều trị tổng hợp, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần	Khoa Điều trị tổng hợp, Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần	
17	3	Đoàn Thúy Hậu		21/09/1999	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Thái Bình			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Sức khỏe tâm thần	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện Bảo vệ sức khỏe tâm thần	
		Bệnh viện Phổi											
18	1	Đặng Quốc Vinh	19/11/1972		Chuyên khoa cấp I	Nội khoa	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng		Bác sĩ đa khoa; Trường Đại học Y Hà Nội	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Khám bệnh đa khoa, Bệnh viện Phổi		
19	2	Dương Thị Huyền		08/08/2000	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Hồi sức tích cực, Bệnh viện Phổi		
20	3	Nguyễn Thanh Huyền		14/11/2001	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Thái Bình			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Phục hồi chức năng- Y học cổ truyền, Bệnh viện Phổi		
21	4	Lê Thị Hoàng Linh		12/10/2000	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Phục hồi chức năng- Y học cổ truyền, Bệnh viện Phổi		
22	5	Trần Khánh Linh		03/06/2001	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nội 2, Bệnh viện Phổi		
23	6	Dương Công Hướng	10/08/1999		Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Thái Bình	Dân tộc Tày/Sĩ quan dự bị		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Ngoại, Bệnh viện Phổi		

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
24	7	Trần Hoài Nam	12/05/1993		Đại học	Y đa khoa	Học viện Quân y			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nội 3, Bệnh viện Phổi		
25	8	Nguyễn Ngọc Anh		09/08/1999	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nội 3, Bệnh viện Phổi		
26	9	Triệu Thùy Trang		03/10/2001	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng	Dân tộc Nùng		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nội 3, Bệnh viện Phổi		
		Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái											
27	1	Trương Thị Ngọc Anh		20/05/2000	Đại học	Y khoa	Đại học Y dược Thái Bình			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Khám chữa bệnh theo yêu cầu, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Khám chữa bệnh theo yêu cầu, Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái	
28	2	Hoàng Thị Xuân Hường		05/01/2001	Đại học	Y khoa	Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên	Dân tộc Tày		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Nhi, Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái	
29	3	Phạm Minh Hùng	19/09/2001		Đại học	Y khoa	Đại học Y khoa Vinh			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Nhi, Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái	
30	4	Phạm Thị Toàn Yến		15/05/1987	Cao đẳng	Hộ sinh	Cao đẳng Y tế Thái Nguyên			Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)	Khoa Phụ sản 1, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
31	5	Vũ Thùy Dung		18/03/2001	Đại học	Y khoa	Đại học Y khoa Vinh			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh 1, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế thành phố Móng Cái	
32	6	Vũ Giang Nam	16/11/2001		Đại học	Y khoa	Đại học Y dược Thái Bình			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Ngoại tổng hợp 2, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế huyện Hải Hà	
33	7	Phương Xuân Mạnh	08/5/2001		Đại học	Y khoa	Đại học Y dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Ngoại tổng hợp 2, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế huyện Hải Hà	
34	8	Phạm Hải Yến		21/3/2001	Đại học	Y khoa	Đại học Y dược Thái Bình			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nội tổng hợp 2, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Nội-Nhi-Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế huyện Hải Hà	
35	9	Đặng Như Quỳnh		19/5/2001	Đại học	Y khoa	Đại học Y dược Thái Bình	Dân tộc Tày		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nội tổng hợp 2, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Nội-Nhi-Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế huyện Hải Hà	
36	10	Nguyễn Thị Huyền Trang		05/9/1990	Đại học	Y khoa	Đại học Y dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Phụ sản 2, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế huyện Hải Hà	
37	11	Bế Thị Nguyệt Hằng		10/5/1998	Đại học	Y khoa	Đại học Y dược Thái Bình	Dân tộc Tày		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Phụ sản 2, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế huyện Hải Hà	
38	12	Bồ Thị Kim Trang		14/7/2001	Đại học	Y khoa	Đại học Y khoa Vinh			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng 2, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng, Trung tâm Y tế huyện Hải Hà	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
39	13	Châu Minh Thúy		08/01/2000	Đại học	Y khoa	Đại học Y khoa Vinh			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng 2, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng, Trung tâm Y tế huyện Hải Hà	
40	14	Vi Hoài Linh		20/11/2000	Đại học	Y khoa	Đại học Y dược Thái Bình	Dân tộc Tày		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh 2, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế huyện Hải Hà	
41	15	Dương Công Trí	15/9/1999		Đại học	Y khoa	Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên	Dân tộc Sán Dìu		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức - Cấp cứu và Chống độc 3, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức - Cấp cứu và Chống độc, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
42	16	Chìu Quay Ngằn	08/5/1983		Đại học	Bác sĩ đa khoa	Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên	Dân tộc Dao		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nội -Nhi-Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
43	17	Phan Thu Phương		18/12/1999	Đại học	Y khoa	Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên	Dân tộc Tày		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh 3, Bệnh viện Đa khoa khu vực Móng Cái	Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
		Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Yên											
44	1	Ngô Khánh Dương	02/4/2000		Đại học	Y khoa	Đại học Kinh và Công nghệ Hà Nội			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nội, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Yên	Khoa Nội, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
45	2	Đỗ Văn Cường	15/11/1981		Đại học	Y khoa	Học viện Quân Y		Chuyên khoa cấp II chuyên ngành Chấn thương chỉnh hình, Trường Đại học Y Hà Nội	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Ngoại, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Yên	Khoa Ngoại, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
46	3	Bùi Thị Ngọc Duyên		01/12/2000	Đại học	Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Yên	Khoa Nhi, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
47	4	Nguyễn Tiến Vinh	21/8/1993		Đại học	Đa khoa	Đại học Y dược Thái Bình			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Yên	Khoa Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
48	5	Nguyễn Minh Chiến	19/10/2001		Đại học	Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Yên	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
49	6	Nguyễn Thị Thanh Vân		04/12/2001	Đại học	Y khoa	Đại học Y khoa Vinh			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Yên	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
50	7	Lương Lệ Giang		11/8/2000	Đại học	Y khoa	Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên	Dân tộc Nùng		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Yên	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
51	8	Nguyễn Thị Hiền		27/08/1999	Đại học	Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Yên	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
		Bệnh viện Đa khoa khu vực Đông Triều											
52	1	Vi Tuấn Vũ	07/3/2000		Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên	Dân tộc Nùng		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đông Triều	Khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
53	2	Lò Hải Yến		27/11/1999	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Thái Bình	Dân tộc Thái		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Bệnh nhiệt đới , Bệnh viện Đa khoa khu vực Đông Triều	Khoa Bệnh nhiệt đới, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
54	3	Cát Thị Hường		20/5/2000	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Bệnh nhiệt đới , Bệnh viện Đa khoa khu vực Đông Triều	Khoa Bệnh nhiệt đới, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
55	4	Triệu Nguyệt Ánh		28/5/2001	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng	Dân tộc Nùng		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đông Triều	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
56	5	Diệp Thuý Hằng		03/10/2000	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên	Dân tộc Sán Dìu		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đông Triều	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
57	6	Văn Tiến Bộ	13/11/2001		Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên	Dân tộc Tày		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đông Triều	Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
58	7	Vũ Văn Long	16/5/2000		Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Thái Bình			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đông Triều	Khoa Nh, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
59	8	Nguyễn Phương Dung		26/4/1985	Đại học	Điều dưỡng	Đại học Thành Đông			Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	Khoa Y học cổ truyền - Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đông Triều	Khoa Y học cổ truyền - Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
		Bệnh viện Đa khoa khu vực Vân Đồn											

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
60	1	Nguyễn Thành Trung	04/9/2001		Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Thái Bình			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Ngoại-Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng, Bệnh viện Đa khoa khu vực Vân Đồn	Khoa Ngoại-Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
61	2	Lường Thị Ngọc Trang		25/6/2001	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Thái Bình	Dân tộc Lào		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Ngoại-Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng, Bệnh viện Đa khoa khu vực Vân Đồn	Khoa Ngoại-Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
62	3	Dương Thị Thảo		23/3/2001	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Thái Bình	Dân tộc Nùng		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa khu vực Vân Đồn	Khoa Nhi, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
63	4	Cao Thu Minh		18/5/2000	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên	Dân tộc Tày		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa khu vực Vân Đồn	Khoa Nhi, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
64	5	Nguyễn Thị Loan		23/8/2000	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Thái Bình			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức-Cấp cứu và Chống độc, Bệnh viện Đa khoa khu vực Vân Đồn	Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức-Cấp cứu và Chống độc, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
65	6	Hoàng Thị Minh Diệu		19/01/2000	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng	Dân tộc Tày		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức-Cấp cứu và Chống độc, Bệnh viện Đa khoa khu vực Vân Đồn	Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức-Cấp cứu và Chống độc, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
66	7	Hoàng Thị Thắm		20/5/2000	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Thái Bình	Dân tộc Tày		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Nội-Truyền nhiễm, Bệnh viện Đa khoa khu vực Vân Đồn	Khoa Nội-Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
67	8	Trương Thị Thanh Hoa		03/11/1985	Cao đẳng	Hộ sinh	Cao đẳng Y Dược Hà Nội	Dân tộc Sán Dìu		Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa khu vực Vân Đồn	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
68	9	Phạm Thị Yến		10/9/1986	Cao đẳng	Hộ sinh	Cao đẳng Y Dược Hà Nội			Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Bệnh viện Đa khoa khu vực Vân Đồn	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
69	10	Cao Tuấn Khoa	16/2/1986		Đại học	Bác sĩ Y đa khoa	Đại học Y Dược Cần Thơ		Bác sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Nội khoa, Đại học Y Dược Cần Thơ	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Khám bệnh - cấp cứu - Hồi sức tích cực - chống độc và Nội - nhi - TN, Bệnh viện Đa khoa khu vực Vân Đồn	Khoa Khám bệnh - cấp cứu - Hồi sức tích cực - chống độc và Nội - nhi - TN, Trung tâm Y tế huyện Cô Tô	
		Bệnh viện Đa khoa khu vực Tiên Yên											
70	1	Lê Thị Kiều Diễm		28/03/2000	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Kỹ thuật y tế Hải Dương			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc - Thận nhân tạo, Bệnh viện đa khoa khu vực Tiên Yên	Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
71	2	Vũ Mạnh Dũng	29/9/2001		Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện đa khoa khu vực Tiên Yên	Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
72	3	Trần Đình Tuấn Anh	25/12/1994		Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y dược, Đại học Thái Nguyên			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, Bệnh viện đa khoa khu vực Tiên Yên	Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
73	4	Vi Thị Thùy		08/05/2000	Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y - Dược, Đại học Huế	Dân tộc Tày		Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Khám bệnh, Bệnh viện đa khoa khu vực Tiên Yên	Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
74	5	Chu Minh Trâm		13/8/1995	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Khoa Khám bệnh - Dược - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh 3, Bệnh viện đa khoa khu vực Tiên Yên	Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Bình Liêu	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
75	6	Hoàng Thị Thủy		01/10/1984	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Khoa Khám bệnh - Dược - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh 3, Bệnh viện đa khoa khu vực Tiên Yên	Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Bình Liêu	
76	7	Đặng Thị Hằng		25/4/1991	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Khoa Khám bệnh - Dược - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh 3, Bệnh viện đa khoa khu vực Tiên Yên	Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Bình Liêu	
77	8	Hoàng Thị Trung		19/01/1993	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Khoa Khám bệnh - Dược - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh 3, Bệnh viện đa khoa khu vực Tiên Yên	Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Bình Liêu	
78	9	Bùi Thị Việt		27/7/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Khoa Khám bệnh - Dược - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh 3, Bệnh viện đa khoa khu vực Tiên Yên	Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Bình Liêu	
79	10	Vi Thị Thoa		27/2/1997	Đại học	Điều dưỡng	Đại học Điều dưỡng Nam Định	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Khoa Khám bệnh - Dược - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh 3, Bệnh viện đa khoa khu vực Tiên Yên	Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế huyện Bình Liêu	
80	11	Đỗ Đăng Tài	02/03/2001		Đại học	Y khoa	Đại học Y - Dược, Đại học Huế			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Khoa Ngoại tổng hợp - Phụ sản –Răng hàm mặt-Mắt –Tai mũi họng - Phẫu thuật gây mê hồi sức 3, Bệnh viện đa khoa khu vực Tiên Yên	Khoa Ngoại-Răng hàm mặt-Mắt-Tai mũi họng, Trung tâm Y tế huyện Bình Liêu	
		Trạm Y tế trực thuộc Sở Y tế											
		Trạm Y tế phường Quang Hanh											

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
81	1	Hoàng Thị Dung		06/05/1971	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế phường Quang Hanh	Trạm Y tế phường Cẩm Thạch, Trung tâm Y tế thành phố Cẩm Phả	
		Trạm Y tế phường Cẩm Phả											
82	1	Đặng Thị Nụ		27/5/1982	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y Dược Phú Thọ		Đại học Điều dưỡng, Trường Đại học Thành Đông	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế phường Cẩm Phả	Trạm Y tế phường Cẩm Đông, Trung tâm Y tế thành phố Cẩm Phả	
83	2	Vũ Thị Vân Anh		13/8/1992	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Hà Nội			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế phường Cẩm Phả	Trạm Y tế phường Cẩm Đông, Trung tâm Y tế thành phố Cẩm Phả	
		Trạm Y tế phường Cửa Ông											
84	1	Đặng Thái Hà		10/8/1980	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y - Dược Asean			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế phường Cửa Ông	Trạm Y tế phường Cẩm Phú, Trung tâm Y tế thành phố Cẩm Phả	
		Trạm Y tế phường Mông Dương											
85	1	Nguyễn Việt Hà	20/08/1994		Đại học	Bác sỹ Y khoa	Đại học Y Dược Thái Bình			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Trạm Y tế phường Mông Dương	Trạm y tế xã Dương Huy, Trung tâm Y tế thành phố Cẩm Phả	
86	2	Vũ Thị Lệ		20/09/1993	Trung cấp	Y sĩ	Trung cấp Y - Dược Bắc Giang	Dân tộc Cao Lan		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế phường Mông Dương	Trạm y tế xã Dương Huy, Trung tâm Y tế thành phố Cẩm Phả	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
		Trạm Y tế phường Cao Xanh											
87	1	Đinh Thị Lan Anh		03/05/1989	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Dược Phú Thọ	Con bệnh binh		Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Cao Xanh	Trạm Y tế phường Hà Khánh, Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	
88	2	Vũ Thu Thảo		27/11/1999	Đại học	Dược học	Đại học Đại Nam			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Cao Xanh	Trạm Y tế phường Hà Khánh, Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	
89	3	Nguyễn Thị Huyền Trang		30/4/2001	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Cao Xanh	Trạm Y tế phường Hà Khánh, Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	
90	4	Đỗ Thị Huế		20/8/2001	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Cao Xanh	Trạm Y tế phường Hà Khánh, TTYT thành phố Hạ Long	
91	5	Phạm Ngọc Ánh		24/4/1990	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y dược Cộng đồng			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Cao Xanh	Trạm Y tế phường Hà Khánh, Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	
		Trạm Y tế xã Thống Nhất											
92	1	Ngô Thị Thơm		05/12/1991	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế xã Thống Nhất	Trạm Y tế xã Đồng Lâm, Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	
93	2	Hoàng Thị Loan		16/08/1995	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Trung cấp Quân Y 1	Dân tộc Tày		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế xã Thống Nhất	Trạm Y tế xã Đồng Lâm, Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
94	3	Nguyễn Thị Thắm		23/06/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Thống Nhất	TYT xã Hòa Bình, Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	
		Trạm Y tế xã Quảng La											
95	1	Hoàng Thị Luân		19/04/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Quảng La	Trạm Y tế xã Dân Chủ, Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	
96	2	Lương Thị Hằng		05/06/1992	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Thái		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế xã Quảng La	Trạm Y tế xã Bằng Cả, Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	
97	3	Triệu Thị Hương		27/02/1991	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Dao		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế xã Quảng La	TYT xã Quảng La, Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long	
		Trạm Y tế phường Vàng Danh											
98	1	Nguyễn Thị Huyền		05/6/1986	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y dược Hà Nội			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế phường Vàng Danh	Trạm Y tế phường Vàng Danh, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	
99	2	Cù Thị Thúy Nga		20/8/1985	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y Dược Hà Nội			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế phường Vàng Danh	Trạm Y tế phường Trưng Vương, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	
100	3	Trịnh Thị Luyến		06/8/1986	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y Dược Hà Nội			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế phường Vàng Danh	Trạm Y tế phường Trưng Vương, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
		Trạm Y tế phường Uông Bí											
101	1	Nguyễn Thị Yến Anh		04/12/1973	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y Dược Hà Nội			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế phường Uông Bí	Trạm Y tế phường Quang Trung, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	
		Trạm Y tế phường Yên Tử											
102	1	Nguyễn Thị Lương		16/6/1986	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y Dược Hà Nội			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế phường Yên Tử	Trạm Y tế xã Thượng Yên Công, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	
103	2	Trương Thị Hồng		25/4/1987	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y Dược Hà Nội	Dân tộc Dao		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế phường Yên Tử	Trạm Y tế xã Thượng Yên Công, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	
104	3	Vũ Bích Phương		20/9/1998	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Dược Trung ương - Hải Dương			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Yên Tử	Trạm Y tế phường Phương Nam, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	
105	4	Vũ Thị Dung		13/12/1989	Cao đẳng	Dược	Đại học Thành Đô			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Yên Tử	Trạm Y tế phường Phương Nam, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	
106	5	Nguyễn Thi Thùy Dương		02/9/1995	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Yên Tử	Trạm Y tế phường Phương Đông, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	
107	6	Đào Thị Ngọc Thanh		05/10/2000	Đại học	Dược học	Đại học Đại Nam			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Yên Tử	Trạm Y tế phường Phương Đông, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
108	7	Nguyễn Huy Phương	14/4/1996		Đại học	Dược học	Đại học Đại Nam			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Yên Tử	Trạm Y tế phường Phương Đông, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	
109	8	Lê Thị Hoa		05/3/1990	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng dược Hà Nội			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Yên Tử	Trạm Y tế phường Phương Đông, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	
110	9	Vũ Thị Phương Điệp		26/11/1988	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y Dược Phú Thọ			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm Y tế phường Yên Tử	Trạm Y tế phường Phương Đông, Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí	
		Trạm y tế xã Đầm Hà											
111	1	Ngô Xuân Thắng	30/12/1994		Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Tham gia nghĩa vụ CAND		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế xã Đầm Hà	Trạm Y tế thị trấn Đầm Hà, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
112	2	Hoàng Thị Bích Ngọc		26/5/2003	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Hà Nội			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế xã Đầm Hà	Trạm Y tế thị trấn Đầm Hà, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
113	3	Dương Văn Khiêm	18/8/1992		Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm y tế xã Đầm Hà	Trạm Y tế xã Đại Bình, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
114	4	Trần Thị Sìn		16/11/1994	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Sán chỉ		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm y tế xã Đầm Hà	Trạm Y tế xã Đại Bình, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
115	5	Lê Ngọc Thương	17/9/1992		Trung cấp	Y sĩ Y học cổ truyền	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm y tế xã Đầm Hà	Trạm Y tế xã Tân Bình, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
		Trạm y tế xã Quảng Tân											
116	1	Phạm Thị Hương		06/06/1986	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Trung cấp Y dược Thăng Long			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm y tế xã Quảng Tân	Trạm Y tế xã Dực Yên, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
117	2	Hoàng Thị Trang		16/4/1991	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm y tế xã Quảng Tân	Trạm Y tế xã Quảng Tân, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
118	3	Lê Thị Thiêm		02/12/1993	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm y tế xã Quảng Tân	Trạm Y tế xã Quảng Tân, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
119	4	Ngô Thị Huệ		27/02/1995	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Tày		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm y tế xã Quảng Tân	Trạm Y tế xã Quảng Tân, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
120	5	Hoàng Lệ Thủy		13/11/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế xã Quảng Tân	Trạm Y tế xã Quảng An, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
121	6	Tằng Văn Trưởng	28/4/2004		Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Dao		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm y tế xã Quảng Tân	Trạm Y tế xã Quảng Lâm, Trung tâm Y tế huyện Đầm Hà	
		Trạm y tế phường Quảng Yên											

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
122	1	Trần Thị Thủy Biên		19/3/1979	Đại học	Điều dưỡng	Đại học Thành Đông			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Quảng Yên	Trạm Y tế phường Quảng Yên, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
123	2	Đỗ Thị Nga		21/8/1979	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Quảng Yên	Trạm Y tế phường Quảng Yên, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
124	3	Phạm Thị Hiền		12/7/1988	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Quảng Yên	Trạm Y tế phường Quảng Yên, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
125	4	Đặng Thị Bích Ngọc		10/12/1991	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y Dược Phú Thọ			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Quảng Yên	Trạm Y tế phường Quảng Yên, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
126	5	Bùi Thị Mai		17/2/1987	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y Dược Phú Thọ		Đại học Điều dưỡng, Trường Đại học Thành Đông	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Quảng Yên	Trạm Y tế phường Quảng Yên, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
127	6	Nguyễn Thị Hải Yến		24/02/2004	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Quảng Yên	Trạm Y tế phường Yên Giang, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
128	7	Lê Thị Nhung		05/12/1998	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Dược Hà Nội			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Quảng Yên	Trạm Y tế phường Yên Giang, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
129	8	Nguyễn Thu Hòa		01/8/1997	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh		Đại học Dược, Trường Đại học Đại Nan	Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Quảng Yên	Trạm Y tế phường Yên Giang, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
130	9	Trương Trịnh Quỳnh Anh		13/3/2004	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Dược TW - Hải Dương			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Quảng Yên	Trạm Y tế phường Yên Giang, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
131	10	Vũ Văn Kiên		18/06/1994	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Quảng Yên	Trạm Y tế phường Yên Giang, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
132	11	Đinh Thị Ngọc Lan		03/10/2000	Đại học	Quản trị dịch vụ du lịch và Lữ Hành	Đại học Hạ Long		Chứng chỉ đạt chuẩn viên chức Dân số	Dân số viên hạng III (V.08.10.28)	Trạm y tế phường Quảng Yên	Trạm Y tế phường Yên Giang, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
		Trạm y tế phường Hiệp Hoà											
133	1	Nguyễn Thị Thảo		11/8/1989	Đại học	Đa khoa	Đại học Y Dược Hải Phòng			Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Trạm y tế phường Hiệp Hoà	Trạm Y tế phường Cộng Hòa, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
134	2	Lê Thị Thủy		09/04/1999	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Hiệp Hoà	Trạm Y tế xã Hiệp Hòa, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
135	3	Phạm Thị Yến		29/10/1981	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y dược Hà Nội			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Hiệp Hoà	Trạm Y tế xã Hiệp Hòa, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
136	4	Ngô Thị Kim Ngân		27/6/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Hiệp Hoà	Trạm Y tế xã Hiệp Hòa, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
137	5	Ngô Thị Thu Giang		28/6/1998	Đại học	Y tế công cộng	Đại học Y tế công cộng			Y tế công cộng hạng III (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Hiệp Hoà	Trạm Y tế xã Sông Khoai, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
138	6	Nguyễn Anh Tuấn	04/5/2000		Đại học	Y tế công cộng	Đại học Y tế công cộng			Y tế công cộng hạng III (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Hiệp Hoà	Trạm Y tế xã Sông Khoai, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
139	7	Nguyễn Lộc Quyên		04/11/1996	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Hiệp Hoà	Trạm Y tế xã Sông Khoai, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
140	8	Lê Đức Hùng	09/9/1997		Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Hiệp Hoà	Trạm Y tế xã Sông Khoai, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
141	9	Nông Thị Thanh		09/11/1991	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Thái Nguyên	Dân tộc Nùng		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Hiệp Hoà	Trạm Y tế xã Sông Khoai, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
142	10	Trương Thị Ngọc Minh		02/03/2003	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Hiệp Hoà	Trạm Y tế xã Sông Khoai, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
		Trạm y tế phường Hà An											
143	1	Bùi Thị Hương		05/10/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Hà An	Trạm Y tế P Hà An, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
144	2	Đinh Thế Hùng	01/10/1994		Đại học	Điều dưỡng	Đại học Phenikaa			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Hà An	Trạm Y tế P Hà An, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
145	3	Phạm Hoàng Bảo Trang		18/12/2003	Đại học	Điều dưỡng	Đại học Điều dưỡng Nam Định			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Hà An	Trạm Y tế P Hà An, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
146	4	Phạm Thị Thanh Hương		25/12/1983	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y dược Hà Nội			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Hà An	Trạm Y tế P Hà An, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
		Trạm y tế phường Phong Cốc											
147	1	Vũ Đức Cảnh	'29/9/1991		Đại học	Công nghệ sinh học	Đại học Phương Đông			Kỹ thuật y hạng III (V.08.07.18)	Trạm y tế phường Phong Cốc	Trạm Y tế xã Cẩm Lai, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
		Trạm y tế phường Liên Hoà											
148	1	Bùi Thị Vũ Hạnh		14/4/1978	Cao đẳng	Hộ sinh	Cao đẳng Y tế Thái Nguyên			Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)	Trạm y tế phường Liên Hoà	Trạm y tế phường Liên Hoà, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
149	2	Hoàng Thị Ngoan		21/02/1991	Trung cấp	Y sĩ	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm y tế phường Liên Hoà	Trạm Y tế P Phong Hải, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
150	3	Đinh Thị Khánh Hường		21/6/1995	Trung cấp	Y sĩ	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm y tế phường Liên Hoà	Trạm Y tế P Phong Hải, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
151	4	Lại Thị Thùy Linh		22/07/2002	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Liên Hoà	Trạm Y tế xã Liên Vị, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
152	5	Chu Hải Hằng		03/9/1991	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y - dược Asean			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Liên Hoà	Trạm Y tế xã Liên Vị, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
153	6	Nguyễn Minh Công	10/9/2003		Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Liên Hoà	Trạm Y tế xã Liên Vị, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
154	7	Nguyễn Thị Lương		20/02/1997	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Liên Hoà	Trạm Y tế xã Liên Vị, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
155	8	Phạm Thị Út		10/01/1994	Cao đẳng	Dược	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dược hạng IV (V.08.08.23)	Trạm y tế phường Liên Hoà	Trạm Y tế xã Liên Vị, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
156	9	Nguyễn Văn Kiện	25/3/1983		Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Liên Hoà	Trạm Y tế xã Tiền Phong, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
157	10	Đàm Thị Hường		19/01/1990	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh		Đại học Điều dưỡng, Trường Đại học Thành Đông	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Liên Hoà	Trạm Y tế xã Tiền Phong, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
158	11	Hoàng Thị Thu Hà		02/4/1993	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y dược Phú Thọ			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường Liên Hoà	Trạm Y tế xã Tiền Phong, Trung tâm Y tế thị xã Quảng Yên	
		Trạm y tế phường An Sinh											

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
159	1	Lê Thị Kim Thương		08/5/1993	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường An Sinh	Trạm Y tế phường An Sinh, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
160	2	Bùi Thị Nguyệt		08/5/1996	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường An Sinh	Trạm Y tế phường An Sinh, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
161	3	Nguyễn Thị Thu		09/9/1996	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y Dược Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường An Sinh	Trạm Y tế phường An Sinh, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
162	4	Nguyễn Thị Tuyết Mai		14/7/1990	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y Dược Phú Thọ			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường An Sinh	Trạm Y tế phường An Sinh, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
163	5	Nguyễn Thị Hải Lý		21/5/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm y tế phường An Sinh	Trạm Y tế phường An Sinh, Trung tâm Y tế thành phố Đông Triều	
		Trạm Y tế Cái Bầu											
164	1	Nguyễn Thị Minh Hương		17/01/1989	Đại học	Cử nhân Điều dưỡng ngành Điều dưỡng phụ sản	Đại học Trà Vinh	Con bệnh binh		Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	Trạm Y tế Cái Bầu	Trạm Y tế xã Đông Xá, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
165	2	Dương Văn Toàn	28/5/1989		Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế Cái Bầu	Trạm Y tế xã Đông Xá, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
166	3	Nguyễn Thị Thanh Bình		03/10/1992	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế Cái Bầu	Trạm Y tế xã Đông Xá, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
167	4	Trần Thị Huế		06/7/1994	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Trung cấp Y tế Hải Dương			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế Cái Bầu	Trạm Y tế xã Bình Dân, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
168	5	Trương Thị Linh		13/5/1988	Đại học	Cử nhân Kế toán	Đại học Lâm nghiệp		Chứng chỉ đạt chuẩn viên chức Dân số	Dân số viên hạng III (V.08.10.28)	Trạm Y tế Cái Bầu	Trạm Y tế thị trấn Cái Rồng, TTrung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
169	6	Trương Văn Sinh	06/9/1985		Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Sán Dìu		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế Cái Bầu	Trạm Y tế xã Đài Xuyên, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
		Trạm Y tế Vân Hải											
170	1	Vũ Thành Long	11/02/1993		Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế Vân Hải	Trạm Y tế xã Thắng Lợi, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
171	2	Trần Văn Nội	08/12/1987		Trung cấp	Y sĩ	Cao đẳng Y tế Thái Nguyên	Dân tộc Tày		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế Vân Hải	Trạm Y tế xã Thắng Lợi, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
172	3	Phạm Tuấn Ngọc	16/10/1990		Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Trung cấp Y Dược Bắc Ninh			Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế Vân Hải	Trạm Y tế xã Ngọc Vừng, Trung tâm Y tế huyện Vân Đồn	
		Trạm Y tế xã Tiên Yên											

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
173	1	Phạm Thị Nga		30/10/1987	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dân số viên hạng IV (V.08.10.29)	Trạm Y tế xã Tiên Yên	Trạm Y Thị Trấn, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
174	2	Phùng Thị Hồng Liên		30/10/1982	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Tiên Yên	Trạm Y Thị Trấn, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
175	3	Đinh Thị Hoài Anh		12/09/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Tiên Yên	Trạm Y tế xã Phong dụ,Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
176	4	Nguyễn Quỳnh Trang		29/01/1992	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Bách Khoa Hà Nội			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Tiên Yên	Trạm Y tế xã Phong dụ,Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
177	5	Vi Thị Ngọc Oanh		'07/09/1994	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Tiên Yên	Trạm Y tế xã Phong dụ,Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
		Trạm Y tế xã Điền Xá											
178	1	Đỗ Việt Anh	26/08/1993		Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Dân số viên hạng IV (V.08.10.29)	Trạm Y tế xã Điền Xá	Trạm Y tế xã Hà Lâu,Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
179	2	Hà Thu Hoài		09/07/2001	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Điền Xá	Trạm Y tế xã Hà Lâu, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
180	3	Lê Thị Mai Thu		16/08/2000	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Điền Xá	Trạm Y tế xã Yên than, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
181	4	Phạm Thị Hồng Nhung		06/04/1995	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Điền Xá	Trạm Y tế xã Yên than, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
182	5	Lê Thị Kiều Giang		28/06/2002	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Điền Xá	Trạm Y tế xã Yên than, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
		Trạm Y tế xã Đông Ngũ											
183	1	Tô Chí Cường	22/12/1982		Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Đông Ngũ	Trạm Y tế xã Đông Ngũ, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
184	2	Tô Trung Hưng	17/07/1981		Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Đông Ngũ	Trạm Y tế xã Đông Ngũ, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
185	3	Bùi Như Quỳnh		07/12/1996	Đại học	Điều dưỡng	Đại học Y Dược Hải Phòng			Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	Trạm Y tế xã Đông Ngũ	Trạm Y tế xã Đông Hải, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
186	4	Chu Thị Huyền Trang		23/06/1999	Đại học	Điều dưỡng	Đại học Điều dưỡng Nam Định	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	Trạm Y tế xã Đông Ngũ	Trạm Y tế xã Đại Dực, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
187	5	Trần Thị Lan Anh		28/01/2002	Đại học	Điều dưỡng	Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	Trạm Y tế xã Đông Ngũ	Trạm Y tế xã Đại Dực, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
188	6	Nông Thị Thu		12/11/1987	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Đông Ngũ	Trạm Y tế xã Đại Dực, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
189	7	Tô Văn Lại	20/01/1996		Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh			Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Đông Ngũ	Trạm Y tế xã Đại Dực, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						
190	8	Sằn Thị Phặt		21/04/1995	Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Sán chỉ		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Đông Ngũ	Trạm Y tế xã Đại Dực, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
191	9	Mạ Quốc Mạnh	16/01/1993		Cao đẳng	Điều dưỡng	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Tày		Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)	Trạm Y tế xã Đông Ngũ	Trạm Y tế xã Đại Dực, Trung tâm Y tế huyện Tiên Yên	
		Trạm Y tế xã Kỳ Thượng											
192	1	Trương Thị Thu		09/01/1994	Trung cấp	Y sĩ	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Sán chỉ		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế xã Kỳ Thượng	Trạm Y tế xã Thanh Lâm, Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ	
193	2	Hoàng Thị Chiên		30/7/1982	Cao đẳng	Hộ sinh	Cao đẳng Y tế Thái Nguyên	Dân tộc Tày		Hộ sinh hạng IV (V.08.06.16)	Trạm Y tế xã Kỳ Thượng	Trạm Y tế xã Đạp Thanh, Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ	
194	3	Lục Văn Vinh	30/7/1988		Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Phú Thọ	Dân tộc Sán Chay		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế xã Kỳ Thượng	Trạm Y tế xã Đạp Thanh, Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ	
		Trạm Y tế xã Lương Minh											
195	1	Đặng Thị Lan		06/6/1987	Trung cấp	Y sĩ đa khoa	Cao đẳng Y tế Quảng Ninh	Dân tộc Dao		Y sĩ hạng IV (V.08.03.07)	Trạm Y tế xã Lương Minh	Trạm Y tế xã Lương Minh, Trung tâm Y tế huyện Ba Chẽ	
		Trạm Y tế Đặc khu Cô Tô											
196	1	Lý Văn Tùng	04/11/1980		Đại học	Bác sĩ Y khoa	Đại học Y khoa - Đại học Thái Nguyên		Bác sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Da liễu, Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	Trạm Y tế đặc khu Cô Tô	Trạm Y tế Đồng Tiến, Trung tâm Y tế huyện Cô Tô	

Danh sách có tổng cộng 196 người./.

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						

STT	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn của người đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Khác (Nếu có)	Tên vị trí việc làm dự tuyển	Khoa/phòng, đơn vị đăng ký dự tuyển	Tên đơn vị dự tuyển theo Kế hoạch số 4733/KH-SYT ngày 08/10/2025 của Sở Y tế	Ghi chú
			Nam	Nữ	Trình độ	Chuyên môn	Tên trường đào tạo						